*Bài 1* NHẬT BẢN

|  |
| --- |
| 1. Nhật Bản từ đầu thế kỷ XIX đến trước năm 1868\* *Kinh tế:* - Nông nghiệp lạc hậu, mất mùa- Tuy nhiên những mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đã hình thành và phát triển nhanh chóng.\* *Chính trị:* - Nhật Bản là quốc gia phong kiến. Nhưng từ giữa thế kỷ XIX chế độ phong kiến đã suy yếu- Thiên Hoàng có vị trí tối cao nhưng quyền hành thực tế thuộc về Tướng quân (Sô-gun).\* *Xã hội:*- Duy trì chế độ đẳng cấp- Giai cấp tư sản ngày càng trưởng thành và có thế lực về kinh tế, song không có quyền lực về chính trị.  => Mâu thuẫn xã hội gay gắt.- Các nước đế quốc, trước tiên là Mĩ đe dọa xâm lược Nhật Bản. Nhật đứng trước sự lựa chọn hoặc tiếp tục duy trì chế độ phong kiến hoặc tiến hành cải cách, duy tân đưa đất nước theo con đường TBCN.2. Cuộc Duy Tân Minh Trị- 1/1868 Thiên hoàng Minh Trị lên ngôi đã tiến hành một loạt cải cách tiến bộ:*\* Chính trị:*+ Thủ tiêu chế độ Mạc Phủ, lập chính phủ mới+ Thực hiện quyền bình đẳng giữa các công dân.+ 1889 Hiến pháp mới được ban hành theo *chế độ quân chủ lập hiến* *\* Kinh tế:*+ Thống nhất thị trường và tiền tệ (đồng yên)+ Cho phép mua bán ruộng đất+ Xây dựng đường sá, cầu cống*\* Quân sự:* + Tổ chức việc huấn luyện quân đội theo kiểu phương Tây+ Thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự+ Phát triển công nghiệp đóng tàu chiến *\* Giáo dục:* + Thi hành chính sách bắt buộc+ Chú trọng khoa học kỷ thuật trong giảng dạy+ Cử những học sinh giỏi đi du học ở Phương Tây\* *Tính chất – ý nghĩa:* + Là cuộc cách mạng tư sản+ Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Nhật.3. Nhật Bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa- Sự xuất hiện các tổ chức độc quyền: Mít-xưi, Mit-su-bi-si, … lũng đoạn đời sống kinh tế, chính trị Nhật Bản.- Nhật đẩy mạnh chính sách bềnh trướng, chiếm thuộc địa:  *\* Chiến tranh Đài Loan (1874)* *\* Chiến tranh Trung – Nhật (1894 - 1895)* *\* Chiến tranh Nga – Nhật (1904-1905)*- Nhật tiến lên CNTB song quyền sở hữu ruộng đất phong kiến vẫn được duy trì ⭢ là chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt.- Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân lên cao ⭢ 1901 Đảng Xã hội dân chủ Nhật Bản ra đời.  |

BÀI TẬP

Câu 1. Đến giữa thế kỉ XIX, quyền hành thực tế ở Nhật Bản nằm trong tay

* 1. Thiên Hoàng. B. Tư sản.

C. Tướng quân. D. Thủ tướng.

Câu 2. Cuộc cải cách Duy Tân Minh trị được tiến hành trên các lĩnh vực nào?

1. Chính trị, kinh tế, quân sự và ngoại giao.

B. Chính trị, quân sự, văn hóa - giáo dục và ngoại giao với Mĩ.

C. Chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa- giáo dục.

1. Kinh tế, quân sự, giáo dục và ngoại giao.

Câu 3. Để thoát khỏi tình trạng khủng hoảng toàn diện của đất nước vào giữa thế kỉ XIX, Nhật Bản đã:

1. Duy trì nền quân chủ chuyên chế.
2. Tiến hành những cải cách tiến bộ.
3. Nhờ sự giúp đỡ của các nước tư bản phương Tây.
4. Thiết lập chế độ Mạc Phủ mới.

Câu 4. Trong Hiến pháp mới năm 1889 của Nhật, thể chế mới là?

A. Cộng hòa. B. Quân chủ lập hiến.

C. Quân chủ chuyên chế. D. Liên bang.

Câu 5. Đế quốc đầu tiên buộc Chính phủ Nhật Bản kí Hiệp ước bất bình đẳng là

A. đế quốc Mĩ. B. đế quốc Anh.

C. đế quốc Pháp. D. đế quốc Đức.

Câu 6. Để tiến hành cuộc Duy tân 1868, Thiên hoàng Minh Trị dựa vào tầng lớp nào?

* 1. Nông dân. B. Đaimyô.

C. Samurai. D. Thợ thủ công.

Câu 7. Nhân tố nào được xem là “chìa khóa vàng” của cuộc Duy tân ở Nhật Bản năm 1868?

A. Giáo dục. B. Quân sự.

C. Kinh tế. D. Chính trị.

Câu 8. Các công ti độc quyền đầu tiên ở Nhật ra đời trong các ngành kinh tế nào?

1. Công nghiệp, thương nghiệp, ngân hàng.
2. Công nghiệp, ngoại thương, hàng hải
3. Nông nghiệp, công nghiệp, ngoại thương.
4. Nông nghiệp, thương nghiệp, ngân hàng.

Câu 9. Tính chất của cuộc cải cách Minh Trị ở Nhật Bản năm 1868 là gì?

A. Cách mạng vô sản. B. Cách mạng tư sản triệt để.

C. Chiến tranh đế quốc. D. Cách mạng tư sản không triệt để.

Câu 10. Đặc điểm của chủ nghĩa đế quốc Nhật?

1. Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt hiếu chiến.
2. Chủ nghĩa đế quốc cho vay nặng lãi.
3. Chủ nghĩa đế quốc thực dân.
4. Chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt.

Câu 11. Tính chất của cuộc chiến tranh Nga - Nhật (1904-1905)?

A. Chiến tranh giải phóng dân tộc. B. Chiến tranh phong kiến.

C. Chiến tranh đế quốc. D. Chiến tranh chính nghĩa.

Câu 12. Tại sao Nhật Bản phải tiến hành cải cách?

1. Để duy trì chế độ phong kiến.
2. Để thoát khỏi nước phong kiến lạc hậu.
3. Để tiêu diệt Tướng quân.
4. Để bảo vệ quyền lợi quý tộc phong kiến.

Câu 13. Nguyên nhân nào dẫn đến chế độ Mạc Phủ ở Nhật Bản sụp đổ?

A.Các nước phương tây dùng quân sự đánh bại Nhật Bản.

B.Thất bại trong cuộc chiến tranh với nhà Thanh.

* 1. Phong trào đấu tranh của nhân dân vào những năm 60 của thế kỉ XIX.
	2. Chế độ Mạc Phủ suy yếu tự sụp đổ.

Câu 14. Tại sao gọi cải cách Minh Trị năm 1868 là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?

1. Liên minh qúy tộc - tư sản nắm quyền.
2. Kinh tế Nhật Bản vẫn còn lệ thuộc vào bên ngoài.
3. Vấn đề ruộng đất của nông dân da duoc giải quyết...
4. Chưa xóa bỏ những bất bình đẳng với đế quốc.

Câu 15. Sau cuộc cải cách Minh Trị, tầng lớp Samurai chủ trương xây dựng nước Nhật bằng:

A. Sức mạnh quân sự. B. Sức mạnh kinh tế.

C. Truyền thống văn hóa lâu đời. D. Sức mạnh áp chế về chính trị.

Câu 16. Khi Nhật Bản chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc gắn liền với…

A. các cuộc chiến tranh xâm lược. B. mua phát minh từ bên ngoài vào.

C. chú trọng phát triển nông nghiệp. C. đẩy mạnh đầu tư giao thông vận tải.

Câu 17. Vì sao nói chủ nghĩa đế quốc Nhật Bản là chủ nghĩa đế quốc quân phiệt?

1. Nhật Bản chủ trương xây dựng đất nước bằng sức mạnh quân sự.
2. Thiên Hoàng tiếp tục quản lý nhà nước về mọi mặt.
3. Nhật Bản chủ trương xây dựng đất nước bằng sức mạnh kinh tế.
4. Nhật Bản vẫn duy trì quyền sở hữu ruộng đất phong kiến.

Câu 18. Yếu tố được xem là chìa khóa được rút ra từ cuộc cải cách Minh Trị cho công cuộc xây dựng đất nước ta hiện nay?

* 1. Chú trọng bảo tồn văn hóa. B. Chú trọng yếu tố giáo dục.

C. Chú trọng phát triển kinh tế. D. Chú trọng công tác ngoại.

Câu 19. Nhật Bản xác định biện pháp chủ yếu để vươn lên trong thế giới tư bản chủ nghĩa là gì?

1. Chạy đua vũ trang với các nước tư bản chủ nghĩa.
2. Mở rộng lãnh thổ ra bên ngoài.
3. Tiến hành chiến tranh giành giật thuộc địa, mở rộng lãnh thổ.
4. Tăng cường tiềm lực kinh tế và quốc phòng.

Câu 20. Hiện nay, Việt Nam áp dụng được bài học kinh nghiệm gì của Nhật Bản trong cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ?

1. Mở rộng hệ thống trường học.
2. Chú trọng dạy nghề cho thanh niên.
3. Cử những học sinh giỏi đi thi với các nước phương Tây.
4. chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.